

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/ HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Xuân Kiên và bà Ngôn Thị Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 70/2023/TLST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Công L, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 23/10/1972, tại xã Thái Cường, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú: xóm L, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện K, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Hữu T1 (đã chết) và bà Nông Thị C1, sinh năm 1945; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1972, con: 02 con, con lớn sinh năm 2000 con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2023 đến nay. (Có mặt)

* Bị hại: Ông Nông Văn A, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng. (Đã chết)

* Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vi Thị Th, sinh năm 1973. Trú tại: xóm P, xã Ph, huyện K, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/3/2023, Nông Công L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19C - 067.66 đi từ mỏ đá thuộc xã K1, huyện K, tỉnh Cao Bằng để về nhà tại thị trấn L, huyện K. Đến đoạn đường nội thị thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Trùng Khánh, đây là đoạn đường thẳng, hơi dốc xuống. Do không thuộc đường nên Nông Công L không xác định được điểm cần chuyển hướng. Khi điều khiển xe đến ngã tư giao nhau gồm 01 đường hướng đi tổ dân phố 7, một đường hướng đi đường đôi thuộc tổ dân phố 8, một đường hướng về trung tâm thị trấn Trùng Khánh, một đường hướng về tổ dân phố 5, thị trấn Trùng Khánh, xác định đã đến điểm cần chuyển hướng, lúc này Nông Công L bật đèn xi nhan bên phải, đồng thời đánh lái chuyển hướng xe đi vào đường hướng đi tổ dân phố 5, thị trấn Trùng Khánh. Khi bật xi nhan thì đầu xe đã đi vào đường hướng đi tổ dân phố 5. Lúc này xe ô tô do L điều khiển va chạm với xe mô tô, biển kiểm soát 11F7 - 7249 do Nông Văn A, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng điều khiển đi cùng chiều, bánh sau bên phải xe ô tô do L điều khiển cán qua người Nông Văn A. Hậu quả, Nông Văn A chết tại chỗ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Nông Văn A.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 00 ngày 17/3/2023, tại đường nội thị thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thể hiện: đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng tại ngã tư giao nhau gồm 01 đường hướng đi tổ dân phố 7, một đường hướng ra đường đôi, một đường hướng về trung tâm thị trấn Trùng Khánh, một đường hướng về tổ dân phố 5, thị trấn Trùng Khánh. Lòng đường hướng lên tổ dân phố 7 rộng 7,7 mét, lòng đường hướng đi tổ dân phố 5 (cổng sau Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh) rộng 8,5 mét, lề phải (vĩa hè) cao so với bề mặt đường là 0,15 mét.

Chọn mép ngoài cột điện có kí hiệu BV/2A làm điểm mốc đo đạc, cột điện nằm trên vĩa hè cách mép đường 0,4 mét. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ tổ dân phố 7 rẽ sang tổ dân phố 5 làm chuẩn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ tổ dân phố 7 đi trung tâm thị trấn Trùng Khánh, rẽ sang tổ dân phố 5.

Vị trí số 01: Dấu vết trượt xước màu trắng, kích thước (0,26 x 0,02) mét, nằm ngay trên mép chuẩn. Dấu vết có chiều hướng từ tổ dân phố 7 đi trung tâm thị trấn Trùng Khánh. Điểm đầu dấu vết cách mốc hướng sang bên trái 0,9 mét, cách góc đường giao nhau bên phải của đoạn đường tổ dân phố 7 và tổ dân phố 5 là 2,7 mét.

Vị trí số 02: Dấu vết mài trượt sạch bụi màu đen trên mép vỉa hè tiếp giáp với lòng đường, kích thước (2,4 x 0,09) mét, chiều hướng từ tổ dân phố 7 hướng sang tổ dân phố 5. Điểm đầu dấu vết 02 cách điểm đầu dấu vết 01 hướng về trung tâm thị trấn Trùng Khánh chéo sang phải là 1,3 mét. Điểm cuối dấu vết nằm trên mép lề đường tiếp giáp với lòng đường của đoạn đường hướng sang tổ dân phố 5.

Vị trí số 03: xe mô tô biển kiểm soát 11F7 - abc nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, xe đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng tổ dân phố 5, đuôi xe hướng sang đường đôi. Trục sau bên phải cách mép chuẩn 60cm, cách điểm cuối của dấu vết số 02 là 76cm. Trục trước bên phải cách mép chuẩn 80cm.

Vị trí số 04: Vị trí nạn nhân, nằm sấp, mặt úp xuống bề mặt đường ở trên phần đường hướng rẽ từ ngã tư đi tổ dân phố 5. Đầu nạn nhân đội mũ bảo hiểm, hai tay duỗi thẳng theo người, chân phải co, bàn chân phải gác tiến đầu xe mô tô, chân trái duỗi thẳng. Hai chân nằm trên rãnh thoát nước giữa vỉa hè và lòng đường. Đỉnh đầu nạn nhân cách trục sau bên phải xe mô tô 1,9 mét, cách mép chuẩn 1,09 mét. Tại phần mặt tử thi tiếp giáp với bề mặt đường có dấu vết máu loang lổ, chảy từ hướng làn đường bên phải xuống rãnh thoát nước.

Vị trí số 05: Xe ô tô tải biển kiểm soát 19C - xyz, đầu xe hướng tổ dân phố 5, đuôi xe hướng ra đường đôi, xe nằm trên lòng đường hướng từ ngã tư đi tổ dân phố 5. Trục trước bên phải cách mép chuẩn 2,69 mét; trục sau bên phải cách mép chuẩn 2,2 mét, cách đỉnh đầu nạn nhân là 4,8 mét, cách mốc 8,8 mét. Xe ô tô đang bật đèn tín hiệu bên phải.

Vị trí số 06: Dấu vết in hình vân lốp màu đen trên mặt đường, kích thước (0,47 x 0,14) mét. Điểm cuối dấu vết trùng với tiếp xúc của bề mặt bánh lăn của bánh trong phía sau bên phải xe ô tô tiếp xúc với bề mặt đường.

Tại Biên bản khám nghiệm xe ô tô, loại xe tải có mui, nhãn hiệu TMT, màu xanh, biển kiểm soát 19C - 067.66 thể hiện: tại thanh kim loại của thanh chắn bảo vệ kim loại phía dưới, phía đuôi xe có dấu vết trượt sạch bụi từ trước về sau, kích thước (55 x 10)cm. Điểm cao nhất của vết xước so với mặt đường là 50cm. Điểm thấp nhất của vết so với mặt đường là 40cm. Tại má lốp của bánh xe ngoài cùng phía sau bên phải có dấu vết mài trượt cao su màu đen, kích thước (50 x 03)cm. Dấu vết có chiều hướng từ trước về sau, hướng ngược chiều kim đồng hồ. Tại bề mặt bánh lăn có rãnh hoa của lốp ngoài cùng phía sau bên phải có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu, dấu vết có kích thước (5,5 x 4)cm.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 11F7 - 7249, nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, thể hiện: Gương phải cong gập vào phía trong, mặt gương quay ra phía trước, phần nhựa của mép gương bị rách bám dính dầu, kích thước (21,5 x 1,5)cm. Mặt trong chân gương bên trái có vết mài kim loại bám dính chất bột màu trắng, chiều hướng từ phải qua trái, kích thước (2,5 x 1)cm. Núm tay nắm bên trái bám dính chất bột màu trắng và mài kim loại chiều hướng từ trước về sau, kích thước (2,5 x 1,5)cm. Mép ngoài yếm bên trái có nhiều vết mài nhựa chiều

hướng từ trước về sau trên diện (33 x 15)cm. Mặt xi nhan bên trái có dấu vết mài trượt chiều hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên, kích thước (3 x 2)cm. Đầu chắn bùn phía trước bên trái có vết mài xước trên diện (9 x 4)cm. Mặt ngoài lốp trước bên trái có dấu vết mài trượt cao su, kích thước (23 x 1,5)cm. Chân dầm phía trước bên trái bị rách cao su để lộ phần kim loại bám nhiều bụi đất, mài kim loại kích thước (1,5 x 1,5)cm. Mặt ngoài hai chân chống chính bám nhiều bụi bột màu trắng (bụi bê tông), mài kim loại, kích thước (3 x 0,5)cm. Mép ngoài yên xe phải sau bên trái có dấu vết mài trượt rách, chiều hướng dấu vết từ dưới lên trên, từ trước về sau, kích thước (5 x 2)cm. Mặt ngoài trước tay dắt phía sau bên trái có nhiều vết mài trượt từ trước về sau, từ dưới lên trên, kích thước (19 x 3)cm. Mặt ngoài lốp sau bên trái có nhiều vết mài trượt cao su, bám dính màu trắng theo chiều hướng từ trước về sau, kích thước (10 x 1)cm.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nông Văn A, hồi 16 giờ 00 ngày 17/3/2023, thể hiện: trang phục: vùng mặt sau quần (vùng mông) có dấu vết bám dính chất màu đen, không đều dạng vân lốp xe, kích thước 20 x 18 cm.

Tại Kết luận giám định tử thi số 018 ngày 27/3/2023 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế Cao Bằng, kết luận:

1. Các kết quả chính:

* Kết quả khám nghiệm:

- Đầu mặt bẹp nát biến dạng; Bầm tím sâu sát da rải rác toàn thân.
- Vỡ nát lún phức tạp xương sọ mặt; gãy sập hệ thống xương lồng ngực hai bên.

- Dập nát toàn bộ não.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Do chấn thương vỡ nát sọ não.

Thời gian chết: tại thời điểm khám nghiệm nạn nhân đã chết được khoảng 3 giờ.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Nông Công L đã bồi thường cho gia đình nạn nhân 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu TMT, biển kiểm soát 19C - XYZ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, biển đăng ký 19C - XYZ, ngày 17/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nông Công L; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 11F7- ABC, ngày 24/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện bị hại là bà Vi Thị Th. Vật chứng còn lại, 01 giấy phép lái xe số 040062000084, hạng A1, C có giá trị đến 24/5/2024 mang tên Nông Công L, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã chuyển vật chứng

của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKSTK ngày 29 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Công L ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Công L thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Phần dân sự trong vụ án bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận, bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nông Công L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Nông Công L từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nông Công L cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại xong. Người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đề nghị không xem xét.

- Vật chứng: trả lại cho bị cáo L 01 giấy phép lái xe số 040062000084, hạng A1, C có giá trị đến 24/5/2024.

- Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà Vi Thị Th: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh. Gia đình bà và bị cáo Nông Công L đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự, gia đình bà không có yêu cầu gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo rất ăn năn hối hận, thành thật xin lỗi gia đình người bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, Nông Công L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nông Công L có giấy phép lái xe theo quy định, trước khi xảy ra tai nạn bị cáo không sử dụng rượu bia hay chất kích thích nào khác nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông sang đường không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn, không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 11F7 – XYZ do ông Nông Văn A điều khiển đang đi cùng chiều. Hậu quả Nông Văn A chết tại chỗ. Hành vi nêu trên của Nông Công L đã vi phạm quy định tại khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo Nông Công L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe ô tô khi chuyển hướng không phát tín hiệu báo trước theo quy định, thiếu chú ý quan sát nên gây tai nạn hậu quả làm chết người. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ như sau: người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật của nhà nước nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu TMT, biển kiểm soát 19C - XYZ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, biển đăng ký 19C - XYZ, ngày 17/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nông Công L; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 11F7- ABC, ngày 24/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện bị hại là bà Vi Thị Th. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét vấn đề này.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 040062000084, hạng A1, C có giá trị đến 24/5/2024 mang tên Nông Công L, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nông Công L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nông Công L** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Công L 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/9/2023.

Giao bị cáo Nông Công L cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện K, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Nông Công L.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả cho bị cáo Nông Công L 01 giấy phép lái xe số 040062000084 hạng A1, C mang tên Nông Công L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 24/5/2019.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Công L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo Nông Công L và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Quỳnh